

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HSST  
Ngày 03-3-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Xệt;
2. Bà Huỳnh Thị Lượng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Nam – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa:** Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

**Lương Văn Ng**, sinh ngày 24 tháng 9 năm 2000; tại Thanh Hóa; nơi đăng ký HKTT: Thôn LT, xã LS, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Ấp 5, xã HN, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn L, sinh năm 1977 và bà Hà Thị Mg, sinh năm 1986; tiền án: Không; tiền sự: Không. Có mặt.

**Bị hại:** Ông Quang Thành V, sinh năm 1999; địa chỉ: Ấp 1, xã (phường) HN, thị xã TU, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Lê Văn N, sinh năm 1986; địa chỉ: 207 tổ 1, ấp 2, xã (phường) HN, thị xã TU, tỉnh Bình Dương – Chủ hộ kinh doanh LA 01 địa chỉ: Số 083/A, tổ 2, ấp 1, xã (phường) HN, thị xã TU, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Ông Lê Văn T, sinh năm 1976; địa chỉ: Ấp 1, xã (nay là phường) HN, thị xã U, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Bà Lương Thị Mai, sinh năm 1979; địa chỉ: Xã TT, huyện QP, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Văn Ng và Quang Thành V làm công nhân chung Công ty TV nên quen biết nhau.

Khoảng 21 giờ ngày 25/3/2019, Ng mượn giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 37F1-148.61 của ông V để cầm cố lấy tiền tiêu xài. V chở Ng đến tiệm cầm đồ Lê Anh 01 tại ấp 1, xã HN, thị xã TU, tỉnh Bình Dương gặp ông Lê Văn T cầm giấy đăng ký xe với số tiền 600.000 đồng và Ng giữ biên nhận cầm đồ. Đến khoảng 8 giờ ngày 29/3/2019, Ng hỏi mượn V xe mô tô biển số 37F1-148.61 để đi lấy điện thoại và giấy đăng ký xe đã cầm nên V đồng ý giao xe cho Ng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Ng điều khiển xe đi ăn cơm trưa rồi gọi điện thoại hỏi vay tiền của bạn để lấy điện thoại và giấy đăng ký đã cầm nhưng không được. Lúc này, Ng nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô biển số 37F1-148.61 cầm cố lấy tiền tiêu xài. Ng đến tiệm cầm đồ LA 01 cầm cố xe mô tô biển số 37F1-148.61 cho anh T với giá 8.000.000 đồng. Trước đó, Ng đã cầm giấy đăng ký xe 600.000 đồng nên ông T đưa cho Ng 7.400.000 đồng.

Ngày 30/3/2019, ông V biết việc Ng cầm cố xe mô tô biển số 37F1-148.61 nên yêu cầu Ng trả lại tài sản nhưng Ng không thực hiện. Ngày 07/4/2019, ông V trình báo sự việc trên tại Công an xã HN. Trong quá trình làm việc Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản trên.

Bị hại Quang Thành V đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Văn N là đại diện Hộ kinh doanh LA 01 theo Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 46E8021988 do Phòng Tài chính – Kế hoạch Ủy ban nhân dân thị xã Tân Uyên cấp ngày 07/12/2016. Ông N là em ruột của ông Lê Văn T. Ông N là người đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng ông Lê Văn T là người quản lý và kinh doanh nên việc yêu cầu bồi thường do ông T quyết định.

Ông Lê Văn T không biết xe mô tô biển số 37F1-148.61 do bị cáo chiếm đoạt của người khác nên đồng ý cầm cố. Ông T yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 7.400.000 đồng.

Bà Lương Thị M là mẹ ruột của ông V và là người đứng tên chủ sở hữu trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 37F1-148.61. Bà M đã giao cho V quản lý và sử dụng.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKSTU ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Lương Văn Ng về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn Ng mức án tù đến 09 tháng đến 01 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo trả cho ông Lê Văn T số tiền 7.400.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đã truy tố. Bị cáo đồng ý trả cho ông Lê Văn T số tiền 7.400.000 đồng. Bị cáo không thực hiện lời bào chữa tại phiên tòa và không nói lời sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Ngày 29-3-2019, bị cáo Lương Văn Ng mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave ALPHA, màu xanh đen bạc, biển số 37F1-148.61 của ông Quang Thành V để sử dụng. Sau khi ông V giao xe thì bị cáo cầm cố tại tiệm cầm đồ LA 1 lấy tiền tiêu xài. Giá trị xe mô tô tại thời điểm chiếm đoạt là 12.450.000 đồng (Theo Kết luận giám định số 123/KLTS-TTHS ngày 08-5-2019 của Hội đồng định giá thị xã Tân Uyên). Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đã truy tố bị cáo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mặt khác còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra vụ án. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên phải biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam và vì động cơ tư lợi nên đã cố ý phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Đối chiếu các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, xét thấy mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Ngày 09/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 136 trả lại xe mô tô biển số 37F1-148.61 và giấy chứng nhận đăng ký xe cho ông V.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn T yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 7.400.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 357, 584, 585, 589, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 21, 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án,

Tuyên bố bị cáo Lương Văn Ng phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

1. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn Ng 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lương Văn Ng trả cho ông Lê Văn T số tiền 7.400.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lương Văn Ng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 370.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV 06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

## **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Thị Hồng Thêm**

